

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V Q NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 17/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V Q NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân

Ông Đặng Hoàng Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST – HS ngày 02/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Q, sinh năm 1995; Tên gọi khác: V; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 211/TT, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng và bà N; Vợ, con chưa có; Có 01 anh sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/8/2021 tại xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Lê Th, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có đơn xin vắng mặt).

2. H, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có đơn xin vắng mặt).

3. Ph, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. M, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

2. C, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* X, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 11/3/2021, do có mâu thuẫn cá nhân từ trước, Nguyễn Q cùng M đến nhà bà Lê Th để tìm Ph (con bà Th) để giải quyết mâu thuẫn. Khi Mến và V Q đến đầu hẻm nhà bà Th, Ph từ trong nhà đi ra cầm súng bắn đạn cao su bắn nhiều phát về hướng M và V Q rồi bỏ chạy vào hướng nhà bà H gần nhà bà Th. Thấy Ph bỏ chạy, V Q và M đuổi theo rồi cả hai cùng nhặt đá chọi vào nhà bà H và nhà bà Th làm hư hỏng tài sản. Khi M đi vào nhà bà Th tìm Ph, V Q phát hiện chiếc xe mô tô biển số 71C2-001.58 của Ph mượn của C đang dựng ngoài sân liền dùng gạch đá chọi làm hư hỏng xe rồi cùng M bỏ về.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 04 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng; 02 viên đạn; 01 túi vải bên trong có 05 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 01 đoạn gỗ; 02 viên gạch; các mảnh vỡ kính; 01 khẩu súng màu đen, trên khẩu súng có chữ “ZORAKI MOD 914 - TD AUTO”, “Made by ATAK arms ltd.”, “CAL.9mm P.A.K” và số 1120-000005” (chưa xử lý).

- 01 xe mô tô biển số 71C2- 001.58 hiệu Exciter màu vàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã giao trả cho Phạm Văn Tòng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐGTS ngày 30/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng, biển số 71C2-001.58 bị hư hỏng một số bộ phận: pha đèn, đồng hồ, bộ trước, bộ sau, mặt nạ, dè trước, hai đèn xi nhan trước, nguyên bộ đèn lái, 1/3 ốp sườn phải, công hàn yếm ổ khóa, giá trị th Q hại: 3.895.000 đồng.

- 01 tấm kính bàn dài, kích thước 0,84m x 1,84m, kính dày 0,003m, giá trị th Q hại: 310.000 đồng.

- 01 tấm kính cửa tủ, kích thước 0,4m x 1,2m, kính dày 0,003m, giá trị th Q hại: 100.000 đồng.

- 12 tấm kính cửa sổ, mỗi tấm kích thước 0,35m x 0,5m, kính dày 0,004m, giá trị th Q hại: 340.000 đồng.

- 04 tấm kính cửa trước, mỗi tấm kích thước 0,25m x 0,65m, kính dày 0,004m, giá trị th Q hại: 150.000 đồng.

- 01 tấm kính màu khung cửa nhà giữa, kích thước 0,25m x 0,25m, kính dày 0,004m, giá trị: 30.000 đồng.

- 01 tấm kính cửa sổ, kích thước 0,25m x 0,4m, kính dày 0,004m, giá trị th Q hại: 20.000 đồng.

- 02 tấm kính cửa phòng, loại kính có hoa văn, mỗi tấm kích thước 0,65m x 0,98m, kính dày 0,003m, giá trị th Q hại: 400.000 đồng.

- 01 tấm tôn xi măng, giá trị th Q hại: 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản th Q hại là: 5.295.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1912/C09B ngày 15/4/2021, Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng ngắn màu đen, hiệu Zoraki Mod 914 –TD AUTO, số hiệu súng 1120-000005 và 01 hộp tiếp đạn gửi giám định là súng công cụ hỗ trợ không phải vũ khí quân dụng.

- 03 vỏ đạn đã bắn, đít đạn có cùng ký hiệu PAK GLD 9mm YAS gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9 x 22mm), không phải đạn quân dụng. Loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm.

- 01 viên đạn chưa bắn và 01 vỏ đạn đã bắn, đít đạn có cùng ký hiệu E là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm, không phải đạn quân dụng. Loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5,6mm như: súng ám sát hình bút, súng TOZ8, K55... một số loại súng chế tạo thủ công có đường kính buồng đạn 6mm. Loại đạn này không sử dụng để bắn được cho khẩu súng gửi giám định.

- 01 viên đạn ký hiệu PAK GLD 9mm YAS gửi giám định là đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9 x 22mm) đã có dấu điểm hỏa nhưng không nổ, sử dụng để bắn được cho khẩu súng gửi giám định.

- 03 viên đạn chưa bắn, đít đạn có cùng ký hiệu 539 85, một viên đạn chưa bắn, đít đạn ký hiệu 539 89 và 01 viên đạn chưa bắn, đít đạn ký hiệu 539 90 là đạn quân dụng cỡ (7,62 x 39)mm; loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng quân dụng cỡ nòng 7,62mm như: AK47, AKM, RPD, RPK, SKS (Liên Xô)... và không sử dụng để bắn được cho khẩu súng gửi giám định.

- Dấu vết trên 03 vỏ đạn đã bắn cùng ký hiệu PAK GLD 9mm YAS gửi giám định do khẩu súng Zoraki Mod 914-TD AUTO, số hiệu súng 1120-000005 bắn ra.

Tại Bản Cáo trạng số: 35/CT - VKSBT ngày 01/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Q về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 04 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng; 02 viên đạn; 01 túi vải bên trong có 05 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 01 khẩu súng màu đen, trên khẩu súng có chữ “ZORAKI MOD 914-TD AUTO”, “Made by ATAK arms ltd.”, “CAL.9mm P.A.K” và số 1120-000005” do là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

+ 01 đoạn gỗ; 02 viên gạch; các mảnh vỡ kính do không còn giá trị sử dụng.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã trả lại cho Ph 01 xe mô tô biển số 71C2- 001.58 hiệu Exciter màu vàng.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho C số tiền 3.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe mô tô, còn M đã bồi thường cho bà Lê Th và H số tiền 2.000.000 đồng chi phí sửa chữa nhà, nên các bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đập phá tài sản đã thực hiện như đã nêu trên. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe bị hư hỏng 3.000.000 đồng cho người bị hại. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan M trình bày: Anh thừa nhận có cùng bị cáo thực hiện hành vi ném gạch đá gây thiệt hại tài sản của bà Th và bà H. Anh M đã bồi thường toàn bộ thiệt hại tài sản cho bà H và bà Th với số tiền 2.000.000 đồng, đây là số tiền bồi thường chung cho anh và bị cáo. Anh không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường thiệt hại cho bà H và bà Th.

Trong quá trình điều tra, những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan C đã nhận tiền bồi thường bồi thiệt hại từ bị cáo và anh M nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, các bị hại đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại Lê Th và Hồ Thị Láng có đơn xin vắng mặt, bị hại Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan C và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện rõ trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tiến hành tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của những người này. Xét thấy việc vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan C, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do ý thức xem thường pháp luật, nên Nguyễn Q đã có hành vi cùng với M dùng gạch đá chọi làm hư hỏng nhà của bà Lê Th và H trị giá thiệt hại 1.400.000 đồng, Nguyễn Q còn chọi gạch đá làm hư hỏng xe mô tô của anh C gây hư hỏng trị giá thiệt hại 3.895.000 đồng, tổng tài sản gây hư hỏng Nguyễn Q phải chịu trách nhiệm là 5.295.000 đồng; vụ việc xảy ra vào khoảng 15 giờ ngày 11/3/2021 tại Ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và hoàn toàn ý thức được việc làm hư hỏng tài sản thuộc sở hữu của người khác là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp, cố ý thực hiện và hậu quả thiệt hại về tài sản xảy ra là đúng với hành vi bị cáo thực

hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự tổn thất và giảm giá trị tài sản của chủ sở hữu, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa những trường hợp tương tự có thể xảy ra, góp phần chung vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có người thân trong gia đình có công cách mạng nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên về hình phạt vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc đối với bị cáo, HĐXX xem xét tính chất hành vi - hậu quả thiệt hại mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho C số tiền 3.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe mô tô, còn Lê Văn Mến đã bồi thường cho bà Lê Th và H số tiền 2.000.000 đồng chi phí sửa chữa nhà, nên các bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bồi thường thêm.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 04 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng; 02 viên đạn; 01 túi vải bên trong có 05 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 01 khẩu súng màu đen, trên khẩu súng có chữ “ZORAKI MOD 914-TD AUTO”, “Made by ATAK arms ltd.”, “CAL.9mm P.A.K” và số 1120-000005” do là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 đoạn gỗ; 02 viên gạch; các mảnh vỡ kính do không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 71C2- 001.58 hiệu Exciter màu vàng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã trả lại cho Ph là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[9] Đối với hành vi của Lê Văn Mến cùng với Nguyễn Q gây hư hỏng tài sản của bà Lê Th và H gây th Q hại 1.400.000 đồng, nhưng không cùng cố ý với V Q trong việc gây hư hỏng chiếc xe mô tô 71C2-001.58. Do vậy, hành vi của Mến chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị Công an huyện Ba Tri xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét. Đối với Ph có hành vi tàng trữ và sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ nhưng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị Công an huyện Ba Tri xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho C số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng chi phí sửa chữa xe mô tô, còn Lê Văn Mến đã bồi thường cho bà Lê Th và H số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng chi phí sửa chữa nhà và các bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bồi thường thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng đồng; 02 viên đạn; 05 viên đạn để trong túi vải (loại đạn K54); 01 khẩu súng màu đen, trên khẩu súng có chữ “ZORAKI MOD 914-TD AUTO”, “Made by ATAK arms ltd.”, “CAL.9mm P.A.K” và số 1120-000005”; 01 đoạn gỗ; 02 viên gạch; các mảnh kính vỡ. Theo phiếu nhập kho số: NKTV.28 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã giao trả 01 xe mô tô biển số 71C2- 001.58 hiệu Exciter màu vàng cho Ph.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Nguyễn Q nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Ba Tri;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- UBND xã T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng